

NGHI THỨC SÁM HỐI

THẬP NHỊ PHẬT DANH TRỪ CHƯỚNG DIỆT TỘI



LẠC PHÁP
PHÁP AN LẠC BÌNH SANH CỨU KHỔ



樂法
Lạc Pháp




Nghi Thức Sám Hối



**THẬP NHỊ PHẬT DANH
TRỪ CHƯỚNG DIỆT TỘI**



BIÊN SOẠN:
LạcPháp.com
Phật Lịch 2559



Nam Mô
Đại Từ Đại Bi Cứu Khổ Cứu Nạn
Quảng Đại Linh Cảm Bạch Y
Quán Thế Âm Bồ Tát

Tại Sao Phải Sám Hối

Có người bảo rằng: Tôi không hề làm hại ai, mất lòng ai, cũng chẳng hề giết hại một sinh vật nào, tôi cho nhiều hơn tôi nhận, tôi thi ơn chứ không chịu ơn ai.

Như thế thì tại sao tôi phải sám hối? Sám hối cái gì? Sám hối với ai? Và sự cần thiết của việc sám hối như thế nào?

Nên biết rằng: một chúng sanh không phải lần đầu tiên hiện diện nơi cõi Ta Bà đâu! Chúng sanh đó đã đến rồi đi, đi rồi quay trở lại, lên xuống, tới lui đã bao nhiêu lần rồi, không có con số để tính đếm. Cứ mỗi lần đến rồi đi thì kể là một kiếp, mà đã có vô thủy kiếp rồi thì cũng phải hiểu rõ chúng sanh đó đã dính chặt với cõi Ta Bà như thế nào? Và sự tương quan giữa chúng sanh với cõi Ta Bà ra làm sao?

Cái gì tạo nên sự tương quan khiến cho chúng sanh không thể rời xa được cõi Ta Bà?

Lấy một thí dụ cho dễ hiểu:

Giả sử rằng đây là lần đầu tiên một chúng sanh có mặt nơi cõi Ta Bà.

Trong suốt thời gian hiện diện, chúng sanh đó có những sự tiếp xúc, giao tế, hoạt động, sinh hoạt với những chúng sanh khác trong cùng một môi trường sống với mình.

Trong cuộc sống hằng ngày, để bảo vệ sự sinh tồn, có thể xảy ra nhiều va chạm, đưa đến nhiều việc đáng tiếc, không hay. Từ những va chạm nhỏ không đáng kể tiến dần đến những va chạm lớn luôn đi kèm với sân hận, tạo nên từng chuỗi nghiệp lực, nhỏ có, lớn có, tuần tự quán chung quanh chúng sanh đó không khác một lò xo.

Nghiệp lực là kết quả của một cái nhân không lành. Gieo nhân không lành thì quả rơi rụng không thể nào là quả ngọt, quả ngon được.

Trong suốt quãng đời của một chúng sanh, nếu cứ liên tục hứng lấy quả chua, quả đắng thì thật sự không có gì là lý thú cho cuộc sống làm người cả!

Rồi tới một lúc nào đó, thân xác hoại, thần thức xa rời thân xác mà vẫn chưa trang trải hết những món nợ mà mình đã lỡ gây ra. Chủ nợ còn sống mà người gây nợ đã lìa xa nhân thế. Rồi đến khi thần thức hội đủ cơ duyên để thác sanh trở lại, chủ nợ đã vĩnh biệt cõi trần.

Chúng sanh đó ôm những món nợ cũ trên người, chờ dịp để thanh toán.

Rồi thì ở kiếp thứ 2 này, bốn cũ được soạn lại, tấn tuồng Hỷ – Nộ – Ái – Ố – Ai – Bi – Dục Lạc được diễn lại với kết quả là một chuỗi nghiệp lực thứ 2 hình thành.

Những món nợ nào thuộc trong cả 2 kiếp, nếu thuận duyên thì trả, không thuận duyên thì chờ kiếp khác.

Chúng sanh đó cứ đến để gây nợ, rồi đi, mang nợ theo mình.

Lấy con số 100 cho dễ tính. Nếu chúng sanh đó đã qua 100 kiếp ở cõi Ta Bà, tính cho đến hiện kiếp, chúng sanh đó đã quán trên người mình tối thiểu 100 dây lò xo nghiệp lực, chồng chất nhau, không biết nơi đâu là mắt tháo gỡ, muốn tìm lại chuỗi nghiệp lực thứ nhất cũng đành bó tay, không biết làm sao để kéo nó ra, để nhìn cho tận mặt nó là món nợ gì?

Do đó, nếu bảo rằng: một chúng sanh không từng làm hại ai, cả người lẫn vật, sống mực thước, biết thi ân bố đức, chúng sanh đó không cần thiết sám hối; nói như thế là chưa thấu triệt cái ý nghĩa làm Người.

Một chúng sanh ở kiếp hiện tại biết thường xuyên vun bồi cây Nghiệp Quả của mình, đó chính là kết quả của hạt giống Phật mà mình đã gieo trồng trong quá khứ. Chúng sanh đó vẫn không quên rằng mình đã có nhiều đời, nhiều kiếp sống tung hoành, không biết tự kềm hãm, chế ngự bản thân mình, đã gây tạo không biết bao nhiêu chuỗi nghiệp lực quán chặt quanh mình.

Muốn tháo gỡ những dây lò xo nghiệp lực này, chỉ có một cách duy nhất là SÁM HỐI. Dùng Tâm thành, đem hết sự thiết tha của lòng ăn năn hối cải, tạo thành ngọn lửa Sám Hối, làm chảy tan những nghiệp chướng đã được gây tạo từ bao nhiêu đời kiếp trước.

Còn hiện diện ở cõi Ta Bà là còn mang nhiều Nghiệp Chướng trên người, là còn cơ hội để tạo thêm nghiệp chướng.

Ngày nào cắt được vòng sanh tử, thoát kiếp Luân Hồi, khi đó mới có thể mạnh dạn và dứt khoát thoát vòng nghiệp lực. Tuy nhiên, thoát được sự quấy phá của nghiệp lực, nhưng vẫn không ngừng việc Sám Hối, sám hối cho đến khi tất cả nghiệp chướng tan đi và “chúng sanh” đó trở về với trạng thái Nguyên Thủy Thuần Khiết của mình.

Dùng từ ngữ “chúng sanh” là để cho dễ hiểu, dễ hình dung được những lời muốn diễn tả. Đúng ra, khi Thánh Chúng đời nghiệp vãng sanh hành trì Sám Hối để làm tiêu lần đi những chướng duyên, Thánh Chúng trong thai sen sẽ

nhẹ lặn, đến khi hoa sen nở, Thánh Chúng trở thành Bồ Tát của Cực Lạc, hòa nhập vào sinh hoạt hằng ngày của Cực Lạc.

Tuy nhiên, việc Sám Hối vẫn còn luôn tiếp tục cho đến khi không còn một chướng duyên nào cả. Điều đó đã tỏ rõ sự quan trọng và tối cần thiết của việc Sám Hối để đạt được quả vị Bồ Tát hay quả vị Phật trong tương lai.

Thông thường thì người ta sám hối những nghiệp lực gây tạo với kẻ khác. Nếu một người tạo ra điều không hay, không tốt đẹp cho chính bản thân mình thì có bắt buộc phải sám hối hay không?

Nếu một chúng sanh có những hành động, cử chỉ không tốt đẹp đối với chính mình, chúng sanh đó không thể nói rằng: tôi cam chịu, không có sự hối hận. Đó là một ý nghĩ sai lầm.

Sám hối là một hành động chứng tỏ rằng mình đã biết phân biệt điều đúng, điều sai, điều hay, điều dở, điều nên làm, điều không nên làm.

Biết rằng tôi đã làm sai, nhận ra rằng điều tôi

hành xử là không hay, không đúng, dù rằng việc không hay, không đúng đó được áp dụng trên bản thân tôi nhưng, nếu tôi không tư duy, không nghiền ngẫm, không sửa đổi thì đến một lúc nào đó tôi cũng sẽ hành xử đúng những điều không tốt đẹp đó cho kẻ khác. Chính bản thân tôi mà tôi còn không tha thiết, không tôn trọng thì rất khó lòng để cho tôi có thể tôn trọng kẻ khác được.

Do ở tính chất này mà nghiệp lực dễ phát sinh.

Ngoài ra, những tập khí xấu của mình nói lên được rằng: mình đã thường hay có nhiều tánh xấu đó trong quá khứ, nó đã được hành xử quá nhiều cho đến nỗi vẫn còn sáng tỏ trong hiện kiếp.

Tánh xấu luôn luôn góp phần vào việc tạo nghiệp dữ. Người có tập khí xấu thì cứ chắc chắn rằng nghiệp dữ đã xoay quanh tánh xấu đó trong quá khứ.

Ngày hôm nay, trong hiện kiếp, nếu cái tánh xấu đó vẫn không được sửa đổi thì bốn cũ sẽ

soạn lại, nghiệp dữ cũng lại tiếp tục gây tạo, vòng lẩn quẩn không bao giờ chấm dứt.

Sám hối phải đi kèm với tu tập, muốn tu tập đúng nghĩa để có thể mang đến một kết quả tốt đẹp, điều kiện cần yếu trước tiên là phải sửa đổi Tâm của mình, phải hoán chuyển Tâm bất thiện ra Tâm thiện, Tâm xấu ác ra Tâm tốt đẹp. Tâm lúc nào cũng đi kèm với Ý, do đó sửa tâm là phải sửa ý. Từ ý mới sanh ra tánh, ý xấu sẽ tạo ra tánh xấu, ý tốt mới tạo ra tánh tốt. Tất cả mọi thứ đều dính liền nhau không tách rời. Tâm đã sửa, tánh đã sửa, sau đó mới dùng câu thần Chú để làm cho tâm và tánh được bình. Tâm bình, tánh bình mới có thể giao cảm được với Chư Phật và Bồ Tát. Khi đó mới có thể làm sạch được nghiệp lực của mình.

Câu châm ngôn: “bứt mây thì động rừng”, một tánh xấu nổi lên là đụng chạm hết toàn thể cái rừng nghiệp lực sâu dày, cho nên tu tập là phải sám hối trước tiên. Để chi? Để nhận định được rằng tôi đã làm sai. Khi tôi đã nhận ra được những điều sai lầm tôi đã làm trong quá khứ,

và ngay cả trong hiện tại, khi đó tôi phải quán sát cái tâm của tôi, phải sửa đổi lại từ tâm xấu ra tâm tốt. Sửa tâm rồi, phải chỉnh Ý của mình nữa, có nghĩa là luôn luôn quan sát Ý của mình, đừng để một Ý nào không tốt đẹp thoát ra khỏi thức của mình. Ý và Tâm dính chặt vào nhau, Ý xấu sẽ làm cho tâm như liền tức khắc, ý tốt sẽ làm cho tâm ngời sáng ra ngay. Sau đó phải giữ Tâm Bình, tâm thanh tịnh để cho không có bất kỳ một tánh xấu nào có thể trỗi lên được. Rồi thì phải dùng câu thần Chú, vì chỉ có câu thần Chú mới có thể siết chặt ý của mình, tâm của mình, tánh của mình vào đúng vị trí của nó.

Tức là: Câu thần Chú: nhiếp thân – khẩu – ý!

Sau đó rồi mới có thể niệm Phật để giao cảm với Chư Phật và Bồ Tát. Một chu kỳ như vậy mới có thể làm tiêu nghiệp được.

Người xuất gia hay tại gia, người tu Thiền hay tu Tịnh Độ, ngay cả người ẩn tu nơi rừng sâu, núi thẳm, sống đời khổ hạnh, nếu đã phát nguyện tu tập, muốn được thăng hoa, đều bắt buộc phải lấy Sám Hối làm đầu.

Đã làm Người, đã hiện diện nơi cõi Ta Bà thì chắc chắn rằng phải dính líu đến Nghiệp Lực, phải từng đau khổ, phải từng điêu đứng vì nghiệp lực từ quá khứ đến hiện kiếp.

Nghiệp lực sâu dày đến trở thành màn vô minh sâu hun hút, làm mờ đi cái Trí Huệ, che lấp đi cái Phật Tánh của mình.

Nếu không dùng ngọn lửa Sám Hối để thiêu đốt những nghiệp chướng thì biết đến bao giờ mới có thể trở về với trạng thái PHẬT nguyên thủy của mình.



KINH THẬP NHỊ PHẬT DANH TRỪ CHƯỚNG DIỆT TỘI

(Chư Phật tử nghiêm tịnh thân tâm, quỳ, chấp tay cung kính. Chủ lễ nguyện hương.)

0 0 0

NGUYỆN HƯƠNG

**Nguyện đem lòng thành kính,
Gởi theo đám mây hương,
Phảng phất khắp mười phương,
Cúng dường ngôi Tam Bảo,
Thề trọn đời giữ đạo,
Theo tự tánh làm lành,
Cùng pháp giới chúng sanh,
Cầu Phật từ gia hộ,
Tâm Bồ đề kiên cố,
Xa bề khổ nguồn mê,
Chóng quay về bờ Giác. (1 lạy) 0**

KỶ NGUYỆN

(*Riêng người Chủ Lễ khẩn*)

Tư thời đệ tử chúng đảnh phúng tụng Kinh Chú, xưng tán Hồng Danh, tập thử Công Đức, nguyện Thập Phương thường trụ Tam Bảo, Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đức Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, từ bi gia hộ cho đệ tử _____ Pháp Danh _____.

Hôm nay đối trước Tôn Tượng, một lòng chân thành tha thiết cầu xin sự Hộ Trợ của chư Phật và Bồ Tát, giúp sức cho con có được sự CAN ĐẢM đúng nghĩa để diệt cho tận gốc, bứt cho tận rễ những THỐI HƯ, TẬT XẤU của con. Chính những thói tật xấu xa này đã dẫn dắt Con liên tục tạo nhiều Nghiệp Chương sâu dày từ vô thủy kiếp, cho đến tận hôm nay.

Dập đầu cúi lạy Chư Phật, chư Bồ Tát, thùy từ gia hộ độ cho con được trọn lời khẩn nguyện.

TÁN THÁN PHẬT

**Đấng Pháp Vương vô thượng,
Ba cõi chẳng ai bằng,
Thầy dạy khắp trời người,
Cha lành chung bốn loại,
Quy y tròn một niệm,
Dứt sạch nghiệp ba kỳ,
Xưng dương cùng tán thán,
Ức kiếp không cùng tận.** (*xá o*)

QUÁN TƯỢNG

**Phật chúng sanh tánh thường rỗng lặng.
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn.
Lưới để châu ví đạo tràng,
Mười phương Phật Bảo hào quang sáng ngời.
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện.
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.** (*xá o*)

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ :

Nam mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai Thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trú Tam Bảo. (1 lạy) o

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ :

Nam mô Ta Bà Giáo chủ, Điều Ngự Bồ Tát Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương lai Hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy) o

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ:

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới, Đại Từ, Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (1 lạy) o

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương vừa bén chiêm đàn,
Khói thơm nghi ngút muôn ngàn cõi xa.
Lòng con kính ngưỡng thiết tha,
Ngưỡng mong chư Phật thương mà chứng minh.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát.

(3 lần) o

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát.

(3 lần) o

Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà Ra Ni. o

Nam mô hắc ra đất na đa ra dạ da.

Nam mô a rị da bà lô yết đế, thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đất na đất tủa. Nam

mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô kiết đế, thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà tát đa, na ma bà đà, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô, kiết mông độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê di hê, thất na thất na, a ra sâm phạt ra xá lợi, phạt xa phạt sâm, phạt ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ, bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na, ta bà ha. Tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ, ta bà ha. Tất đà du nghệ, thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta

bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà rị thắng yết ra dạ, ta bà ha. ॐ

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da.

Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án, tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà ha. (3 lần) ॐ

SÁM HỐI

Đệ tử _____ vốn tạo bao ác nghiệp,
Đều do vô trí tham, sân, si.
Từ thân, miệng, ý phát sinh ra,
Tất cả hôm nay nguyện sám hối. ॐ

Nam mô Cầu Sám Hối Bồ Tát, tác đại chứng minh. (3 lần) ॐ

Đệ tử ____, xin đem tất cả tâm thành đối trước chư Phật và Bồ Tát, dập đầu sám hối, ăn năn tất cả những nghiệp chướng mà con đã vô tình hay cố ý gây tạo nên.

Vì con có Tâm xấu ác nên đã toan tính hại Người.

Vì con có Ý không lành nên luôn mang đến cho Người nhiều đau khổ.

Vì con mang nhiều Tánh xấu nên đã gây điều Sân Hận cho Người.

Ngày nay nhờ Phật, Đệ tử ____ đã thấu rõ những Nghiệp tội mà con đã gây nên từ vô thủy kiếp cho đến kiếp hiện tại.

Cúi lạy Mười Phương Chư Phật, Chư Đại Bồ Tát, chứng minh cho lòng chí thành sám hối của con và giúp cho tất cả tội chướng của con đều được tiêu trừ.

Nam mô A Di Đà Phật tác đại chứng minh. (1 lạy) o

KHAI KINH KỆ

Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu,
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,
Con nay nghe thấy chuyên trì tụng,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu. o

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật
(3 lần) o

PHẬT THUYẾT KINH THẬP NHỊ PHẬT DANH SO SÁNH CÔNG ĐỨC TRỪ CHƯỚNG DIỆT TỘI

Tôi nghe như vậy:

Một thuở nọ, Đức Phật cùng với 1250 vị đại Tỳ Kheo ở trên núi Linh Thứu gần đại thành Vương Xá. Ngoài ra còn có 12000 vị Bồ Tát Ma Ha Tát, với Vô Năng Thắng Bồ Tát làm thượng thủ.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Di Lặc Bồ Tát rằng:

“Này Di-lặc! Từ đây về hướng đông, vượt qua mười bát khả thuyết chư Phật sát độ ức trăm ngàn vi trần số cõi Phật, có một thế giới tên là Giải Thoát Chủ. Trong cõi nước ấy có Đức Phật hiệu là:

Hư Không Công Đức, Thanh Tịnh Vi Trần, Đẳng Mục Đoan Chánh, Công Đức Tướng, Quang Minh Hoa, Hồng Liên, Lưu Ly Quang, Bảo Thể Hương, Tối Thượng Hương, Cúng Dường Ngật, Chủng Chủng Trang Nghiêm Đánh Kế, Vô Lượng Vô Biên Nhật Nguyệt Quang Minh, Nguyệt Lực Trang Nghiêm, Biến Hóa Trang Nghiêm, Pháp Giới Xuất Sanh, Vô Chướng Ngại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác; với tùy tâm sở dục, Ngài hiện đang hành Đạo tiêu diêu và thuyết Pháp ở nơi đó. *(1 lay) o*

Nếu thiện nam tử thiện nữ nhân nào phạm bốn trọng tội, thì do bởi trọng

tội của người ấy, giả sử đất ở Diêm Phù biển làm vi trần và mỗi vi trần làm thành một kiếp; dầu người ấy có nhiều kiếp tội như thế, nhưng khi xưng danh hiệu của Đức Phật này một lần và lễ bái một lần, thì tội tất đều diệt trừ. Huống nữa là có ai ngày đêm thọ trì đọc tụng và nhớ niệm chẳng quên; công đức của người đó chẳng thể nghĩ bàn. *o*

Ở trong thế giới kia có một vị Bồ Tát, tên là Nan Thất Vô Chướng Ngại Vương. Ngài đã được Như Lai thọ ký sẽ thành Phật, hiệu là: Hào Tướng Nhật Nguyệt Quang Minh Diễm, Bảo Liên Hoa, Cổ Như Kim Cang Thân, Biến Nhất Thiết Xứ, Vô Chướng Ngại Nhãn, Viên Mãn Thập Phương, Phóng Quang Phổ Chiếu Nhất Thiết Phật Sát, Tướng Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn.

(1 lay) o

Ở phương đông của thế giới kia lại có một Đức Phật, hiệu là: Nhất Thiết Trang Nghiêm Vô Cấu Quang Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác. Hãy nên tu tâm, xưng danh hiệu của Đức Phật ấy và cung kính tôn trọng. *(1 lay) o*

Ở phương nam có một Đức Phật, hiệu là: Biện Tài Anh Lạc Tư Niệm Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác. Hãy nên tu tâm, xưng danh hiệu của Đức Phật ấy và cung kính tôn trọng. *(1 lay) o*

Ở phương tây có một Đức Phật, hiệu là: Vô Cấu Nguyệt Tràng Tướng Vương Danh Xưng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác. Hãy nên tu tâm, xưng danh hiệu của Đức Phật ấy và cung kính tôn trọng. *(1 lay) o*

Ở phương bắc có một Đức Phật, hiệu là: Hoa Trang Nghiêm Tác Quang Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh

Giác. Hãy nên tu tâm, xưng danh hiệu của Đức Phật ấy và cung kính tôn trọng. *(1 lay) o*

Ở hướng đông nam có một Đức Phật, hiệu là: Tác Đẳng Minh Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác. Hãy nên tu tâm, xưng danh hiệu của Đức Phật ấy và cung kính tôn trọng. *(1 lay) o*

Ở hướng tây nam có một Đức Phật, hiệu là: Bảo Thượng Tướng Danh Xưng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác. Hãy nên tu tâm, xưng danh hiệu của Đức Phật ấy và cung kính tôn trọng. *(1 lay) o*

Ở hướng tây bắc có một Đức Phật, hiệu là: Vô Úy Quán Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác. Hãy nên tu tâm, xưng danh hiệu của Đức Phật ấy và cung kính tôn trọng. *(1 lay) o*

Ở hướng đông bắc có một Đức Phật, hiệu là: Vô Úy Vô Khiếp Mao Khổng Bất Thụ Danh Xưng Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác. Hãy nên tu tâm, xưng danh hiệu của Đức Phật ấy và cung kính tôn trọng. *(1 lay) o*

Ở phương dưới có một Đức Phật, hiệu là: Sư Tử Phấn Tấn Căn Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác. Hãy nên tu tâm, xưng danh hiệu của Đức Phật ấy và cung kính tôn trọng. *(1 lay) o*

Ở phương trên có một Đức Phật, hiệu là: Kim Quang Uy Vương Tương Tự Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Đẳng Chánh Giác. Hãy nên tu tâm, xưng danh hiệu của Đức Phật ấy và cung kính tôn trọng.” *(1 lay) o*

Lúc bấy giờ Đức Phật bảo ngài Di Lặc Bồ Tát:

“Nếu có chánh tín thiện nam tử, hay chánh tín thiện nữ nhân nào, chí tâm

xưng danh hiệu của mười hai Đức Phật này, thì suốt mười ngày hãy nên sám hối tất cả nghiệp tội. Hết thấy chúng sanh có bao nhiêu công đức hãy đều nên tùy hỷ. Hãy khuyến thỉnh tất cả chư Phật trụ lâu ở thế gian. Hãy đem các thiện căn của mình hồi hướng đến khắp chúng sanh trong Pháp Giới.

Ngay lúc đó, tất cả nghiệp tội của họ sẽ liền được diệt trừ, tất cả nghiệp chướng được thanh tịnh, liền được thành tựu đầy đủ trang nghiêm tất cả Phật độ và thành tựu cụ túc vô úy. Họ lại được đầy đủ thân tướng trang nghiêm, đầy đủ chư Bồ Tát làm quyến thuộc vây quanh, được đầy đủ vô lượng đà la ni, đầy đủ vô lượng tam muội, và đầy đủ Phật độ trang nghiêm như ý.

Họ cũng được đầy đủ vô lượng Thiện Tri Thức, mau được thành tựu những việc như đã nói ở trên và bất tăng bất giảm.

Ở trong chốn phiền não, họ tu hành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác và có tướng mạo đoan chánh. Quả báo đáng mừng thay! Họ cũng được tài bảo dồi dào, luôn sanh vào dòng dõi tôn quý, thân tướng cụ túc, và cũng được quyến thuộc hiền hòa vây quanh.” ॐ

Lúc bấy giờ Thế Tôn muốn trùng tuyên nghĩa lý trên nên nói kệ rằng:

“Nếu có thiện nam tử
Hay thiện nữ nhân nào
Thọ trì Phật danh này
Trong đời đời kiếp kiếp
Được người khác kính mến
Quang minh uy lực lớn
Tôn quý trong hàng người
Về sau sẽ thành Phật.” ॐ

KỆ SÁM HỐI

Đệ Tử _____
Chí tâm Sám Hối:

Đệ tử chúng con
Trong cõi Ta Bà
Mang nhiều nghiệp chướng
Thật là sâu nặng
Hôm nay dập đầu
Thành tâm sám hối. (1 lay) ॐ

Một lòng ăn năn
Tất cả việc làm
Con đã tạo nên
Đem điều đau khổ
Tròng vào cổ người
Khiến người tức tưởi
Đau xót muôn phần.
Ngày nay con hiểu
Tất cả tội lỗi
Là do ở Tâm
Tâm con không lành
Khơi dậy Ý xấu
Tánh con quá dữ

Không năng sửa đổi
 Tạo nên nghiệp chướng
 Rất đổi sâu dày.
 Con đã nhận ra
 Tâm Ý Tánh này
 Là đầu mối đó
 Khiến con phải chịu
 Khổ sở trăm bề.
 Phật Pháp nhiệm mầu
 Giúp con mở Trí
 Kiểm điểm Tâm mình
 Giữ tròn Ý tốt
 Dùi mài Tánh xấu
 Để không bao giờ
 Gây lụy phiền phức.
 Hủy bỏ tất cả
 Những điều sai trái
 Thật sự ăn năn
 Điều không tốt đẹp
 Làm khổ bao người
 Tạo nên nghiệp chướng.
 Lòng con chân thành
 Ăn năn sám hối.
 Cúi lạy chư Phật

Mười phương minh chứng
Để con nhẹ nhàng
Thư thả cất bước. (1 lạy) o

Đệ Tử _____
 Chí tâm Phát Nguyện:

Khi bỏ bấu thân
Con sẽ sẵn sàng
Đem thân thanh tịnh
Về chốn Tịch Liêu.
Lòng con hoan hỉ
Thấy cảnh Trời Tây
Cực Lạc đón chào
Con ngự tòa sen
Lòng rất vui mừng
Trở nên Thánh Chúng. (1 lạy) o

Đệ Tử _____
 Chí tâm Tùy Hỷ:

Nhờ ơn chư Phật
Bồ Tát giúp con
Trí huệ mở mang
Con hiểu được rằng:

Sống trên cõi đời
Phải luôn tôi luyện
Tâm mình trong sáng
Ý mình rạch rỡ
Tánh mình trau chuốt
Làm sáng lòng ta
Đem điều tốt đẹp
Đến cho muôn người,
Tránh sự phiền hà
Tạo bao nghiệp chướng. *(1 lay) o*

Đệ Tử _____
 Chí tâm Khuyển Thỉnh:

Cúi lạy Chư Phật
Lạy chư Bồ Tát
Xin giúp cho con
Đời đời kiếp kiếp
Trong ánh hào quang
Soi thấu của Ngài
Bỏ đi điều dữ
Chỉ biết điều lành
Đem niềm An Lạc
Đến cho chúng sanh.

Nhờ ơn Chư Phật
Con đem công sức
Tu tập của mình
Gói trọn thân con
Hành trang sẵn sàng
Ra đi thư thả
Trọn lòng ước mong
Pháp giới chúng sanh
Trong cõi Ta Bà
Dốc lòng Tu Tập. *(1 lay) o*

Đệ Tử _____
 Chí tâm Hồi Hương:

Xin giúp cho con
Giữ Tâm thanh tịnh
Tu tập tốt đẹp
Đem điều hạnh phúc
Đến cho muôn người
Mang hết công đức
Tu tập của con
Hương về tất cả
Pháp giới chúng sanh
Từ người đến vật

**Đều cùng hưởng cả.
Con xin chia sẻ
Công đức sâu dày
Tất cả muôn loài
Đồng hưởng điều lành
Cùng nhau chung bước
Về miền Cực Lạc,
Thoát kiếp luân hồi,
Sống đời An Nhiên.** (1 lay) o

CHÚ ĐẠI BI

(Trì từ 21 biến trở lên.
Dưới đây là tiếng Phạn và cách phát âm)

Bắt đầu: 2 tay bắt ấn Kiết Tường

Kế tiếp: xếp 3 ngón xuống trở
thành ấn Kiết Tường Kim Cang



- | | |
|--|--|
| 1. Namaḥ ratna-trayāya
<i>Na ma rất na trai da da</i> | 16. Sarva sattva namo
vasattva namo vaga
<i>Xa wa xách wa, na mô
wa xách wa, na mô wa ka</i> |
| 2. Namo āryā
<i>Na mô a ri da</i> | 17. Mavadudhu
<i>Ma wa tu thu</i> |
| 3. Valokiteśvarāya
<i>Wa lô ki tê soa rai da</i> | 18. Tadyathā
<i>Tách da tha</i> |
| 4. Bodhisattvāya
<i>Bô đi xách wai da</i> | 19. Oṃ avaloki
<i>Um, a wa lô ki</i> |
| 5. Mahā-sattvāya
<i>Ma ha xách wai da</i> | 20. Lokāte
<i>Lô ka tê</i> |
| 6. Mahā-kāruṇikāya
<i>Ma ha ka ru ni kai da</i> | 21. Karāte
<i>Ka ra tê</i> |
| 7. Oṃ !
<i>Um !</i> | 22. E hrīḥ
<i>Ê hơ ri ơ</i> |
| 8. Sarva rabhaye
<i>Xa wa ra pai ê</i> | 23. Mahā bodhisattva
<i>Ma ha bô đi xách wa</i> |
| 9. Sudhanadasya
<i>Xu đà na ta xi a</i> | 24. Sarva sarva
<i>Xa wa, xa wa</i> |
| 10. Namas-kṛtvā imaṃ āryā
<i>Na ma xơ cơ rít wa
Y mām a ri da,</i> | 25. Mālā mālā
<i>Ma la ma la,</i> |
| 11. Valokite-śvara raṃdhava
<i>Wa lô ki tê soa ra, râm tha wa</i> | 26. Mahimā hṛdayam
<i>Ma hi ma, hơ ri đả dăm</i> |
| 12. Namo narakindhi
<i>Na mô na ra kin đi</i> | 27. Kuru kuru karmaṃ
<i>Kơ ru kơ ru, ka mām</i> |
| 13. Hrīḥ mahā vadhasame
<i>Hơ ri ơ ma ha wách đả xa mi</i> | 28. Dhuru dhuru vājayate
<i>Đu ru đu ru, wách chai a tê</i> |
| 14. Sarva arthaduh śubhaṃ
<i>Xa wa, ar tha đu shu păm</i> | 29. Mahā vājayate
<i>Ma ha wách chai a tê</i> |
| 15. Ajeyam
<i>A chê dăm</i> | |

30. **Dhara dhara**
Tha ra Tha ra
31. **Thṛṇi**
Thia ri ni
32. **Śvarāya**
Soa ray da
33. **Cala cala**
Cha la cha la
34. **Mama vamāra**
Ma ma wa ma la
35. **Muktele**
Mụt tê li
36. **Ehi ehi**
Ê hi ê hi
37. **Śiṇa śiṇa**
Si na si na
38. **Ārṣam pracali**
A ra xâm, pơ ra cha li
39. **Vaśa-vaśam**
Wa sa wa sãm
40. **Praśaya**
Pơ ra say da
41. **Huru huru mārā**
Hu ru hu ru ma ra
42. **Huru huru hṛ**
Hu ru hu ru hơ ri
43. **Sārā sārā**
Sa ra sa ra,
44. **Śiri śiri**
Si ri si ri
45. **Suru suru**
Su ru su ru
46. **Bodhiya Bodhiya**
Bô đi da, bô đi da,
47. **Bodhaya bodhaya**
Bô đa da, bô đa da
48. **Maitreya**
Ma i trê da,
49. **Narakindi**
Na ra kin đi
50. **Dhṛṣṇina**
Đơ rí sơ ni na
51. **Bhayamana**
Phai da ma na
52. **Svāhā**
Soa ha,
53. **Siddhāya**
Si thai da
54. **Svāhā**
Soa ha
55. **Maha siddhāya**
Ma ha si thai da
56. **Svāhā**
Soa ha
57. **Siddhā-yoge**
Si tha dô ghê
58. **Śvaraya**
Soa rai da
59. **Svāhā**
Soa ha

60. **Narakindi**
Na ra kin đi
61. **Svāhā**
Soa ha
62. **Māraṇara**
Ma ra na la
63. **Svāhā**
Soa ha
64. **Śirā sám āmukhāya**
Si ra sãm a mu khai da
65. **Svāhā**
Soa ha
66. **Sarva mahā-āsiddhāya**
Xa wa ma ha a xi tai da
67. **Svāhā**
Soa ha
68. **Cakra asiddhāya**
Sắt kơ ra a xi tai da
69. **Svāhā**
Soa ha
70. **Padma kastāya**
Pách ma két xơ tai da
71. **Svāhā**
Soa ha
72. **Narakindi vagarāya**
Na ra kin đi wa ka rai da
73. **Svāhā**
Soa ha
74. **Mavari śaṅkharāya**
Ma wa ri sãn kha rai da
75. **Svāhā**
Soa ha
76. **Namaḥ ratna-trayāya**
Na ma rât na trai da da
77. **Namo āryā**
Nam mô a ri da
78. **Valokite**
Wa lô ki tê
79. **Śvaraya**
Soa ra da,
80. **Svāhā**
Soa ha
- (đọc 3 lần 81-84)
81. **Oṃ! Siddhyantu**
Um, xi đi danh tu
82. **Mantra**
Manh tra
83. **Padāya**
Pa tai da
84. **Svāhā**
Soa ha
85. **Brüm!**
Bơ rưm!

LỤC TỰ ĐẠI MINH CHƠN NGÔN

*(2 tay bắt ấn Kiết Tường.
Chuyên tâm trì Chú này tối thiểu 10 phút)*

(Tiếng Phạn): OM MANI PADME HŪM

(Tiếng Việt): AN MA NI BÁT DI HỒNG

SÁM THẬP PHƯƠNG

Mười phương ba đời Phật,
A Di Đà đệ nhất.
Chín phẩm độ chúng sanh,
Oai đức không cùng cực.
Con nay đại quy y,
Sám hối ba nghiệp tội.
Phàm được bao phước thiện,
Con xin nguyện hồi hướng.
Nguyện cùng người niệm Phật,
Vãng sanh nước Cực Lạc.
Thấy Phật ngộ Pháp Tánh,
Phát tâm đại Bồ Đề.
Đoạn vô biên phiền não,
Tu vô lượng Pháp môn.
Thệ nguyện độ chúng sanh,
Đồng trọn thành Phật đạo. o

**Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới,
Đại Từ, Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà
Phật. o**

Nam Mô A Di Đà Phật *(Niệm từ 10 phút trở lên) o*

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát *(10 Câu) o*

Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát *(10 Câu) o*

Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát *(10 Câu) o*

**Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ
Tát** *(10 câu) o*

TÂM KINH

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa Pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

“Này Ông Xá Lợi Phất, Sắc chẳng khác Không, Không chẳng khác Sắc, Sắc tức là Không, Không tức là Sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế.”

“Này Ông Xá Lợi Phất, ‘Tướng Không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không nhớ, không sạch, không thêm, không bớt, cho nên trong ‘Chơn Không’, không có Sắc, không có Thọ, Tưởng, Hành, Thức. Không có Mắt, Tai, Mũi, Lưỡi, Thân, Ý. Không có Sắc, Thinh, Hương, Vị, Xúc, Pháp. Không có Nhãn Giới, cho đến không có Ý Thức Giới, không có Vô Minh, cũng không có cái hết Vô Minh, cho đến không có Già Chết, cũng không có cái hết Già Chết. Không có Khổ, Tập, Diệt, Đạo, không có Trí Huệ, cũng không có Chứng Đắc. Vì không có Chứng Đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, Tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.”

“Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa mà được đạo quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần

Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư.”

Vì vậy, Phật liền nói Thần Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

“YẾT ĐỂ YẾT ĐỂ, BA LA YẾT ĐỂ, BA LA TĂNG YẾT ĐỂ, BỒ ĐỀ TÁT BÀ HA.” (3 lần) o

VÃNG SANH TỊNH ĐỘ THẦN CHÚ

Tiếng Việt:

Nam mô A di đa bà dạ
đa tha già đa dạ.
Đa diệt dạ tha:
A di rị đô bà tỳ
a di rị đa tất đam bà tỳ
a di rị đa tỳ ca lan đế
a di rị đa tỳ ca lan đa
dà di nị dà dà na
chỉ đa ca lệ ta bà ha.

(7 lần) o

Tiếng Phạn:

Namo amitābhāya
tathāgatāya.
Tadyathā:
Amṛtodbhavē
amṛta siddhambhavē
amṛta vikrānte
amṛta vikrānta
gamine gagana
kīrtti kare svāhā.

(7 lần) o

PHỤC NGUYỆN

(Riêng người Chủ Lễ đọc)

Cúi lạy mười phương Chư Phật, Chư Đại Bồ Tát, Chư Hiền Thánh Tăng, Thiên Long Bát Bộ, Hộ Pháp Già Lam, cùng tất cả các chư Thiện Thần, thùy từ gia hộ cho con có được một sự can đảm đúng nghĩa, một sự dũng mãnh để con có thể trừ diệt cho hết tất cả những ma chướng ở trong người của con. Ma chướng đó được thể hiện qua những tánh xấu của con. Vì tánh xấu mà con phải chịu điều đứng, vì tánh xấu mà con đã gieo nên bao ác nghiệp, vì tánh xấu mà trí huệ của con ngày hôm nay vẫn chưa được tỏa sáng.

Con xin đem hết tâm thành của con tu tập, nhờ ơn Chư Phật và Bồ Tát mở trí cho con, giúp con dũng mãnh tiêu trừ hết những thói hư tật xấu của con, để con được ung dung nhẹ nhàng bước lên thuyền Giác Ngộ, tìm về bến bờ Cực Lạc An Bình.

PHỔ NGUYỆN

Xin nguyện cầu cho Pháp giới chúng sanh, người người đều xả bỏ hết những điều không tốt đẹp của mình, để được nhẹ nhàng, để tìm được sự An Bình, cùng an vui tu tập, sum họp một nhà, dưới mái Cực Lạc ngời sáng vĩnh viễn.

HỒI HƯƠNG

**Nguyện đem công đức này,
Trang nghiêm Phật Tịnh Độ
Hồi hướng khắp chúng sanh
Cùng oán thân trái chủ
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ tam đồ
Nếu có ai thấy nghe
Đều phát lòng Bồ Đề
Hết một báu thân này
Đồng sanh cõi Cực Lạc. o**

TỰ TAM QUY

(Đứng dậy và tất cả đồng tụng phần kết thúc.)

Tự quy y Phật :
Xin nguyện chúng sanh,
Thể theo Đạo cả,
Phát lòng Vô Thượng. (1 lạy) o

Tự quy y Pháp :
Xin nguyện chúng sanh,
Thấu rõ Kinh Tạng,
Trí Huệ như biển. (1 lạy) o

Tự quy y Tăng :
Xin nguyện chúng sanh,
Thông Lý đại chúng,
Hết thảy không ngại. (1 lạy) o

o o o



Để thay thầy lỗi người,
 Lỗi mình thấy mới khó.
 Lỗi người, ta phan tìm,
 Như sàng trấu trong gạo,
 Còn lỗi mình, che đậy,
 Như kẻ gian dầu bài

~ Kinh Pháp Cú 252 ~



Phương Danh Ấn Tổng Kinh



2015

Ấn hành tại Hoa Kỳ

Kinh sách không giữ bản quyền. Quý chư Thiện Hữu tùy nghi sử dụng để ấn tống và phổ biến.

Xin liên lạc info@lacphap.com để có bản cập nhật.

Nghi thức này xin kính biểu, không được kinh doanh dưới mọi hình thức.

Biên Soạn và Thiết kế:
LacPhap.com

Printed for free distribution by
www.LacPhap.com

Printed in the United States of America

LacPhap.com Đã Phát Hành Các Quyển Sách:



49 Ngày Siêu Độ Cho Thân Nhân: Nghi Thức & Giảng Giải - Sách gồm tất cả những điều cần thiết phải biết qua để giúp thân nhân siêu thoát.

Ấn Bản 1 & 2 - Bao gồm những bài Pháp đã được đăng tải trên trang nhà trong mỗi 6 tháng.

Các bài Pháp cũng được đăng tải dưới dạng Pháp Âm.

Xin gửi điện thư về info@LacPhap.com để được nhận sách hoàn toàn miễn phí.

Kính mời quý chư Thiện Hữu đến viếng trang nhà LacPhap.com để cùng đọc, cùng tư duy những bài Pháp mới hằng tuần.



Một người hết dạ chân thành sám hối, thì các nghiệp tội mình làm sẽ được nhận biết và lắng xuống.

Nhưng, muốn cho các nghiệp tội này được tiêu tan thì đòi hỏi phải có sự dốc tâm tu tập.

Người hành trì nghi thức sám hối này mỗi ngày, sẽ giúp cho các tội chướng của mình lắng xuống, rồi thì với tất cả tâm lực, ý lực, cường lực khi tu tập, sẽ làm cho từng tội được phai đi ... phai đi.

Oai lực của mười hai vị Phật trong Kinh *Thập Nhị Phật Danh So Sánh Công Đức Trì Chướng Diệt Tội* vừa chứng minh mà cũng vừa giúp cho bao nhiêu tội lỗi của hành giả được “Lắng Xuống,” để rồi sau đó, đem công năng tu tập của mình mà làm tiêu lần đi nghiệp tội của mình. Đó là điểm khác biệt giữa nghi thức sám hối này với tất cả những nghi thức sám hối khác.



LacPhap.com

Kính Biếu - Free Distribution - Not For Sale

Website: www.LacPhap.com

Email: info@lacphap.com